

Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị: Phùng Mùi N, sinh năm 19xx.

Anh: Chảo Láo S, sinh năm 19xx.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 4 năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện S (Nay là xã M, thị xã S), tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh chị thừa nhận cuộc sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, tuy vợ chồng sống chung nhưng không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, nên có căn cứ công nhận sự thỏa thuận là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N xác định có 03 con chung, cháu Phùng Mai L, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2011, cháu Phùng Văn N1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 20xx, cháu Phùng Kim L1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 20xx. Anh chị đề nghị công nhận giao cháu Phùng Mai L cho chị Phùng Mùi N; giao cháu Phùng Văn N1, cháu Phùng Kim L1 cho anh Chảo Láo S quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N tự nguyện thỏa thuận và có khả năng điều kiện thu nhập đảm bảo nuôi bản thân, nuôi con phù hợp quy định pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N thỏa thuận chị Phùng Mùi N chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Chị: Phùng Mùi N, sinh năm 19xx.

Anh: Chảo Láo S, sinh năm 19xx.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Phùng Mai L, sinh ngày 19 tháng 9 năm 20xx cho chị Phùng Mùi N quyền trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phùng Văn N1, sinh ngày 26 tháng 3 năm 20xx và cháu Phùng Kim L1, sinh ngày 11 tháng 9 năm 20xx cho anh Chảo Láo S quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Chảo Láo S và chị Phùng Mùi N thỏa thuận chị Phùng Mùi N chịu số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do chị Phùng Mùi N đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005116 ngày 7 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa. Xác nhận đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TX;*
- *UBND xã M,*
thị xã S, tỉnh Lào Cai;
- *Chi cục THADSTX;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà